

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: /2017/HS-ST
Ngày 15/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Thân Hồng Giang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hải Lý

2. Ông Đào Xuân Thịnh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Ngọc Oanh, cán bộ Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 15/12/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2017/TLST-HS ngày 13/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2017/QĐXX-HS ngày 01/12/2017, đối với bị cáo:

Ong Văn Đ, sinh năm 1993

Nơi ĐKKH và nơi cư trú: Thôn D, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Ong Văn Q, sinh năm 1970 và con bà Đặng Thị Y, sinh năm 1973; Vợ, con: Chưa có.

- Nhân thân:

+ Ngày 02/2/2012, chủ tịch UBND xã C, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản;

+ Ngày 28/3/2012, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục Thanh Hà, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, thời hạn 24 tháng.

- Tiền sự: Không

- Tiền án: 02 tiền án

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 82 ngày 28/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 8 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, ra trại ngày 01/4/2016. (tài sản bị trộm cắp 5.992.000 đồng);

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 08 ngày 24/1/2017 của Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 10 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong ngày 28/7/2017 (tài sản bị trộm cắp 3.140.000 đồng).

Bị cáo đầu thú, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/10/2017. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang, có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Ông Ong Văn Q, sinh năm 1970 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn D, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- **Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:**

1- Bà Đặng Thị Y, sinh năm 1973 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn D, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

2- Anh Hà Văn H, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Ong Văn Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 23/9/2017, bị cáo Ong Văn Đ đi chơi về nhà. Khi về đến nhà, Đ thấy nhà khóa cửa, không có ai ở nhà. Do biết chỗ để chìa khóa cửa của gia đình, nên Đ đi lấy chìa khóa để mở cửa vào trong nhà rồi đi tắm giặt, ăn cơm, sau đó lên phòng ngủ trên tầng 2 nằm nghỉ. Khoảng 5 phút sau, Đ xuống tầng 1 đi vệ sinh cá nhân, khi chuẩn bị đi lên phòng trên tầng 2 thì phát hiện thấy chiếc túi đựng laptop (máy tính xách tay) để ở kệ bê tông trong gian bếp dưới tầng 1. Đ đến mở túi thì thấy bên trong có 01 chiếc máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu Dell, Đ biết đây là chiếc máy tính của ông Ong Văn Q (bố Đ) để ở đó. Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp chiếc máy tính của gia đình đem bán lấy

tiền ăn tiêu. Sau đó, Đ vào trong lấy một chiếc túi khác đem ra trộm cắp chiếc máy tính xách tay cho vào rồi đem đến cửa hàng cầm đồ của anh Hà Văn H. Đ nói dối là máy tính của mình cầm cho anh H được 2.000.000 đồng. Lấy được tiền, Đ bỏ đi khỏi nhà và dùng ăn tiêu cá nhân hết. Đến ngày 25/9/2017, do hết tiền, Đ quay lại gặp anh H thỏa thuận bán chiếc máy tính với giá 2.300.000 đồng, anh H đồng ý đưa cho Đ thêm 300.000 đồng, Đ cầm tiền bỏ đi và chi tiêu cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, biết Đ đã lấy, ông Ong Văn Q đã làm đơn trình báo. Ngày 02/10/2017, biết hành vi của mình đã bị phát hiện nên Đ đã tự nguyện đến Công an huyện Y xin đầu thú và khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã thu giữ tại nhà anh Hà Văn H 01 chiếc máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu Dell.

Ngày 02/10/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Y ra Quyết định trưng cầu giám định tài sản xác định giá trị 01 chiếc máy tính Đ chiếm đoạt. Bản kết luận định giá tài sản số: 78/KL-ĐGTS ngày 04/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Y xác định tại thời điểm bị trộm cắp, tài sản trên có giá trị 2.530.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Ong Văn Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 88/KSĐT ngày 10/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố bị cáo Ong Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và thừa nhận toàn bộ nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố là đúng. Nay bị cáo thấy được hành vi phạm tội của mình là sai trái, là vi phạm pháp luật. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Ong Văn Q là người bị hại trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa. Nhưng các lời khai có trong hồ sơ thể hiện việc bị cáo Đ là con ông đã chiếm đoạt chiếc máy tính của ông. Khi vụ án được điều tra làm rõ, ông đã được Cơ quan điều tra trả lại tài sản mà bị cáo chiếm đoạt. Nay ông không có đề nghị gì về phần bồi thường, ông đề nghị xử lý bị cáo Đ theo pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án là anh Hà Văn H vắng mặt tại phiên tòa. Nhưng các lời khai có trong hồ sơ thể hiện rõ việc bị cáo Đ ngày 23/9/2017 đến và thỏa thuận với anh việc cầm cố chiếc máy tính với giá 2.000.000 đồng. Đến ngày 25/9/2017, Đ có quay lại và thỏa thuận bán chiếc máy tính đó cho anh với giá 2.300.000 đồng, nên anh đưa thêm cho Đ 300.000 đồng. Chiếc máy tính đã bị cơ quan điều tra thu giữ để trả lại cho người bị hại. Bà Đặng Thị Y là mẹ bị cáo đã bồi thường cho anh số tiền 2.300.000 đồng, nay anh không có yêu cầu gì về bồi thường.

Bà Đặng Thị Y là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án có mặt tại phiên tòa khai: Sau khi bán chiếc máy tính cho anh H, Đ có nhắn tin cho bà biết, nhưng bà không đi chuộc ngay. Chiếc máy tính đã bị cơ quan điều tra thu giữ. Sau này, bà đã gặp anh H để trả số tiền 2.300.000 đồng. Nay bà không yêu cầu bị cáo phải hoàn lại số tiền đó.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Ông Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Ông Văn Đ từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2017.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Người bị hại đã nhận được tài sản đầy đủ, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng không ai có yêu cầu gì, nên HĐXX không phải giải quyết nữa.

Ngoài ra, đại diện VKSND huyện Y còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là thành khẩn, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm và diễn biến của quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 16 giờ ngày 23/9/2017, bị cáo Ông Văn Đ lợi dụng khi không có ai ở nhà đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu Dell, trị giá 2.530.000 đồng của ông Ông Văn Q là bố đẻ của Đ. Sau đó, bị cáo đã đem chiếc máy tính xách tay cầm cố cho anh Hà Văn H với giá 2.000.000 đồng. Đến ngày 25/9/2017, bị cáo quay lại thỏa thuận bán cho anh H chiếc máy tính với giá 2.300.000 đồng. Vụ án được điều tra làm rõ, tài sản đã được thu hồi trả cho chủ sở hữu.

[2] Xét tính chất của vụ án: Vụ án này có 01 bị cáo có đầy đủ năng lực chịu TNHS thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến

trật tự, trị an tại địa phương. Đáng lưu ý thấy: Ngoài việc bị cáo đã bị xử phạt hành chính tháng 02/2012, bị quyết định đưa đi cơ sở giáo dục Thanh Hà 24 tháng thì bị cáo còn hai lần bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản và chưa được xóa án tích (như phần đầu bản án đã nêu). Hành vi trên của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự. Do đó, cần xử phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo tính răn đe, giáo dục tiêu và phòng ngừa chung như đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

[3] Xét về tình tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo không có.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo đã ra đầu thú; đã tác động gia đình để khắc phục bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đây là những tình tiết để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[5] Tội phạm do bị cáo thực hiện, lẽ ra phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên, HĐXX thấy bị cáo không có nghề nghiệp vẫn sống cùng bố mẹ, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Hiện nay, bị cáo đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án là phù hợp với Điều 228- BLTTHS.

[7] Trong vụ án này, anh Hà Văn H đã nhận cầm cố, sau đó mua chiếc máy tính của Đ. Do anh H không biết tài sản này do Đ trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[8] - **Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có yêu cầu đề nghị gì về việc bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9]- **Về vật chứng:** Chiếc máy tính đã được trả người bị hại đúng quy định, nên HĐXX không phải giải quyết nữa.

[10] Về án phí: Bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Với những nhận định trên đây, HĐXX thấy những ý kiến của đại diện VKSND huyện Y về đường lối giải quyết vụ án là phù hợp và có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Ong Văn Đ** phạm tội "**Trộm cắp tài sản**".

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự; các Điều 191, 231, 233 và 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ong Văn Đ 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2017.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ong Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được sao bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Y;
- Chi Cục THADS huyện Y;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán

Thân Hồng Giang